UBND TỈNH ……………. **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……., ngày tháng năm 2021* |
|  |  |

**BẢN ĐĂNG KÝ ĐIỂMTHI ĐUA NĂM 2021**

**CỤM THI ĐUA SỐ VI CÁC TỈNH TÂY NGUYÊN**

Kính gửi: Cụm trưởng Cụm thi đua số VI

Thực hiện Công văn số 4213/BTNMT-TĐKTTT ngày 23/10/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, về việc ban hướng dẫn tổ chức hoạt động, đánh giá, bình xét thi đua của các Khối, Cụm.

Sở Tài nguyên và Môi trường ……đăng ký điểm thi đua năm 2021 như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Nội dung thi đua** | **Chấm điểm** | | **Điểm**  **đăng ký** |
| **Điểm chuẩn** | **Điểm cộng** |
| **I** | **Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh:** | **550** | **20** |  |
| 1 | Thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch do Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao. | 150 |  |  |
| 2 | Các giải pháp chủ yếu ổn định kinh tế, góp phần tăng trưởng và đảm bảo an sinh xã hội (theo Nghị quyết của Ban cán sự Đảng và Lãnh đạo Bộ hằng năm). | 100 |  |  |
| 3 | Thực hiện các chính sách xã hội, giải quyết việc làm. | 100 |  |  |
| 4 | Đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội. | 50 |  |  |
| 5 | Thực hiện cải cách hành chính. | 50 |  |  |
| 6 | Thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí. | 50 |  |  |
| 7 | Thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước | 50 |  |  |
| **II** | **Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị:** | **200** | **10** |  |
| 1 | Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trươngcủa Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. | 50 |  |  |
| 2 | Tổ chức có hiệu quả, có nhiều cách làm và mô hình hay để tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. | 50 |  |  |
| 3 | Tỷ lệtổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh. | 50 |  |  |
| 4 | Tỷ lệ tổ chức Đoàn thể trong sạch, vững mạnh. | 50 |  |  |
| **III** | **Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng:** | **200** | **20** |  |
| 1 | Có Quy chế công tác TĐKT và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác TĐKT; Quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT phù hợp với quy định và pháp luật thực tiễn. | 30 |  |  |
| 2 | Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời và quy định, hướng dẫn cụ thể về khen thưởng người lao động trực tiếp. | 30 |  |  |
| 3 | Tổ chức triển khai các phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng CP, Hội đồng TĐKT Trung ương, Bộ trưởng Bộ TN&MT, Chủ tịch UBND tỉnh phát động và phong trào thi đua trọng tâm” Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. | 50 |  |  |
| 4 | Tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác TĐKT; công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác TĐKT | 20 |  |  |
| 5 | Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo. | 20 |  |  |
| 6 | Phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến; biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân rộng điểm hình tiên tiến | 30 |  |  |
| 7 | Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo 6 tháng, tổng kết năm. | 20 |  |  |
|  | **Cộng điểm** | **950** | **50** |  |

***Nơi nhận:*** **Thủ trưởng đơn vị**

- Như trên;

- Lưu: VT, VP.